

Số: 219/2021/QĐST-HNGĐ

*Hoàng Hóa, ngày 30 tháng 7 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Năm

Bà Lương Thị Huyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 97/2021/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Quang C, sinh năm 1992. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lang Thị Th, sinh năm 1989. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện ngày 24/03/2021, lời khai ngày 12/4/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Lê Quang C trình bày:*

Anh Lê Quang C và anh chị Lang Thị Th kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàng Tr, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa năm 2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống thời gian đầu bình thường, sau đó phát sinh mâu, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay anh C xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Th.

Về con chung: Anh Lê Quang C và chị Lang Thị Th chưa có con chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh Lê Quang C không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 12/4/2021 bị đơn – chị Lang Thị Th trình bày:* Chị và anh C kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2013 được UBND xã Hoàng Tr, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh C cương quyết ly hôn tôi chứ

tình cảm của tôi đối với anh C vẫn còn. Nay anh C làm đơn xin ly hôn tôi không đồng ý ly hôn.

Về con: Chị Lang Thị Th và anh Lê Quang C chưa có con chung.

Về tài sản: Chị Lang Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Lê Quang C vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn chị Lang Thị Th. Chị Lang Thị Th đồng ý ly hôn vì xét thấy tình cảm vợ chồng không còn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về toàn bộ các vấn đề trong vụ án. Sau khi được nghe Chủ tọa phiên tòa giải thích quy định tại Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Hậu quả của việc Tòa án công nhận sự thỏa thuận là Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự đã hiểu về nội dung thỏa thuận và hậu quả pháp lý của việc Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận.

Xét thấy, các đương sự đã tự thỏa thuận giải quyết về toàn bộ các vấn đề trong vụ án, thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, không bị ép buộc, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Án phí dân sự sơ thẩm anh Lê Quang C tự nguyện chịu nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 147, Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

**1.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về Hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang C và chị Lang Thị Th.

*Về con:* Anh Lê Quang C và chị Lang Thị Th chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản:* Anh Lê Quang C và chị Lang Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về án phí: Anh Lê Quang C tự nguyện chịu 300.000đ( *ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự trong vụ án ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh C đã nộp là 300.000đ( *Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số AA/2019/0010337 ngày 25/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Thanh Hóa
- THA Huyện Hoằng Hóa
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Dương sự
- UBND xã Hoằng T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Phương**